

BẢNG ĐIỂM THI HẾT HỌC PHẦN

Khoa: Luật
Bậc học: ĐẠI HỌC
Tên học phần: Luật Tổ tụng hình sự Việt Nam
Học kì:..... Năm học:.....
Địa điểm học tập:Tòa nhà D, 193 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội
Mã DS: 3230

Ngành học: Luật kinh tế
Hệ đào tạo: Đại học Chính qui
Mã học phần: CNBLK6
Ngày thi: 06/12/2016
Phòng thi: P3.1

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP CN	ĐIỂM			ĐIỂM HỌC PHẦN	GHI CHÚ
					Chuyên cần	Giữa kỳ	Thi		
1	15A51010013	Bùi Thị Ngọc Anh	20/03/1997	KT1501	10	8	8	8.3	
2	15A51010025	Đỗ Tiến Công	20/08/1997	KT1501	10	10	3	5.1	
3	15A51010032	Nguyễn Thị Duyên	16/01/1997	KT1501	10	10	6	7.2	
4	15A51010010	Hoàng Hữu Đạo	15/05/1995	KT1501	10	9	8	8.5	
5	15A51010001	Hồ Hữu Đức	31/12/1997	KT1501	10	9	8	8.5	
6	15A51010051	Nguyễn Trung Đức	02/08/1997	KT1501	4	7	0	1.7	
7	15A51010029	Phạm Huỳnh Đức	25/05/1997	KT1501	7	9	0	2.4	
8	15A51010059	Nguyễn Hương Giang	15/11/1997	KT1501	7	8	9	8.6	
9	15A51010043	Phạm Minh Hằng	16/07/1997	KT1501	10	8	7	7.6	
10	15A51010006	Bùi Thị Hương	07/07/1997	KT1501	7	8	3	4.4	
11	15A51010057	Nguyễn Thị Lan	14/10/1997	KT1501	10	8	0	2.7	
12	15A51010031	Nguyễn Văn Lâm	30/05/1997	KT1501	10	9	8	8.5	
13	15A51010072	Đặng Phương Khánh Linh	17/09/1997	KT1501	10	9	6	7.1	
14	15A51010047	Nguyễn Thị Phương Mai	05/07/1997	KT1501	10	8	9	9.0	
15	15A51010065	Lê Công Minh	22/08/1997	KT1501	0	0	0	0.0	
16	15A51010078	Đào Thị Ngọc Nga	05/10/1997	KT1501	10	8	0	2.7	
17	15A51010039	Mai Thị Ngoan	14/04/1997	KT1501	10	8	5	6.2	
18	15A51010067	Hoàng Hồng Ngọc	11/04/1997	KT1501	10	8	8	8.3	
19	15A51010022	Vũ Thị Phương	04/02/1997	KT1501	10	8	8	8.3	
20	15A51010052	Ngô Thị Quỳnh	13/05/1997	KT1501	9	8	8	8.2	
21	15A51010028	Đỗ Tiến Thành	20/08/1997	KT1501	9	9	7	7.6	
22	15A51010024	Quảng Công Thành	10/04/1997	KT1501	4	8	5.5	5.7	
23	15A51010023	Lương Thu Thảo	13/12/1997	KT1501	7	8	3	4.4	
24	15A51010106	Vũ Văn Thịnh	02/07/1997	KT1501	4	8	8	7.4	

Mã DS: 3230

STT	Mã SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP CN	ĐIỂM			ĐIỂM HỌC PHẦN	GHI CHÚ
					Chuyên cần	Giữa kỳ	Thi		
25	15A51010048	Nguyễn Thị Thùy	20/11/1997	KT1501	10	7	7	7.5	
26	15A51010056	Lê Thị Thương	03/10/1997	KT1501	10	8	7	7.6	
27	15A51010015	Lại Anh Tuấn	17/08/1997	KT1501	10	9	7	7.8	
28	15A51010036	Đoàn Thanh Tùng	20/04/1997	KT1501	10	8	6	6.9	
29	15A51010017	Phạm Công Văn	13/09/1997	KT1501	10	10	8	8.6	
30	15A51010021	Nguyễn Thị Hải Yến	06/10/1997	KT1501	7	7	6	6.3	

Số SV có trong danh sách: 30 Số SV đạt yêu cầu: 23 Số SV không đạt yêu cầu: 7

Lập biểu

Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

CHỦ NHIỆM KHOA

Lê Quang Mạnh
16:38:00 17/12/2016